

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/12/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S**

Địa chỉ: đường N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp là ông L, chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ - Chi nhánh Vĩnh Long, địa chỉ: đường B, phường A, thành phố V1, tỉnh Vĩnh Long – đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 292/2021/UQ-CNVL ngày 16/8/2021.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoàng Minh T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Minh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền nợ gốc 39.026.949đ, lãi quá hạn tính đến ngày 20/12/2021 là 13.394.040đ, tổng cộng 52.420.989đ (*Năm mươi hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn chín trăm tám mươi chín đồng*) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1005020 ngày 20/11/2017, số thẻ 356481 – 2378, cho đến khi trả hết nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Minh T có nghĩa vụ nộp số tiền 1.310.525đ (*Một triệu ba trăm mười nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 1.151.000đ (*Một triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014131 ngày 24/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Thu Nga**